

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2020/HS-ST  
Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Hữu Tấn.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Trọng K, sinh ngày 13/5/1983 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Khóm Đ, phường P, thành phố X, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp N, thị trấn P, huyện S, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960; Có vợ là Lương Thị Bích Đ, sinh năm 1983; Có 02 người con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 22 tháng 01 năm 2020 bị Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính 40.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, chưa nộp phạt.

- Bị tạm giam ngày 02/9/2020 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1962. (Có mặt).

Nơi cư trú: đường Tô Hiến Thành, khóm Đ, phường P, thành phố X, tỉnh An Giang.

2. Ông Trần Quốc T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: số 66/7, khóm H 1, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2020, lực lượng Công an thành phố X kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67B1-966.76 do Ngô Trọng K điều khiển trên tỉnh lộ 943, đoạn thuộc phường M, thành phố X. Qua kiểm tra phát hiện trên xe của K có chở 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu các hiệu Nelson, Ram, Hero, Jet nên lực lượng Công an đã lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ vật chứng.

Quá trình xác minh biết được ngày 22 tháng 01 năm 2020 Ngô Trọng K bị Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính 40.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu nên ngày 02 tháng 9 năm 2020 Công an thành phố X ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X.

Ngày 02 tháng 9 năm 2020, Ngô Trọng K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X bắt tạm giam để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 99/CT.VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Ngô Trọng K về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội:

Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Ngô Trọng K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e Khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trọng K từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao trả cho bị cáo Giấy chứng minh nhân dân số 351627939 mang tên Ngô Trọng K, điện thoại di động hiệu HUAWEI P30 màu xanh, có 01 sim, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: thuốc lá điều nhập lậu 920 bao hiệu Hero, thuốc lá điều nhập lậu 320 bao hiệu Jet, thuốc lá điều nhập lậu 110 bao hiệu Nelson, thuốc lá điều nhập lậu 140 bao hiệu Ram.

Đối với Vũ chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố X tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Văn Đ trình bày: xe mô tô biển số 67B1 – 966.76 là của ông mua của người không rõ họ, tên, địa chỉ vào năm 2019 và chưa làm thủ tục sang tên. Ông giao xe này cho bị cáo sử dụng nhưng không biết việc bị cáo dùng làm phương tiện buôn bán hàng cấm. Ông đã nhận lại xe mô tô trên nên không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc T trình bày: năm 1996, ông T mua xe mô tô biển số 67B1 – 966.76 và đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe, sau đó bán xe mô tô này cho người không rõ họ tên, địa chỉ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc T vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của ông Tán không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vi phạm hành chính ngày 01/9/2020 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên, đã có đủ cơ sở xác định, ngày 22/01/2020 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, đến ngày 01/9/2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích buôn bán và bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập

lậu nhưng vì ham lợi nhuận, muốn kiếm lời từ việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo cố ý thực hiện hành vi vận chuyển 1.490 bao thuốc lá điều nhập lậu với mục đích buôn bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế và chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Qua xem xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, khả năng tài chính của bị cáo, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, ngăn ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: căn cứ Điều 32, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với V chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố X tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Ngô Trọng K phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ: điểm e Khoản 1 Điều 190, Điều 32, Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trọng K 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng:

- Giao trả cho bị cáo: Giấy chứng minh nhân dân số 351627939 mang tên Ngô Trọng K, điện thoại di động hiệu HUAWEI P30 màu xanh, có 01 sim, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: thuốc lá điều nhập lậu 920 bao hiệu Hero, thuốc lá điều nhập lậu 320 bao hiệu Jet, thuốc lá điều nhập lậu 110 bao hiệu Nelson, thuốc lá điều nhập lậu 140 bao hiệu Ram.

Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2020.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc Tấn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Long Xuyên (2);
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Chi cục THADS TP Long Xuyên (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Diệu Tiên**